

VNINDEX 1,094.13 -0.79%	HNX 226.15 -0.39%	UPCOM 84.99 -0.06%	DOW JONES 35,950.89 +1.47%	NIKKEI 225 33,486.89 +0.50%	DAX 16,215.43 +0.30%
--	------------------------------------	-------------------------------------	---	--	---------------------------------------



Nhận định thị trường và chiến lược

"Suy yếu về cuối phiên"

Đóng cửa phiên giao dịch hôm nay, VN-Index giảm -0.79% xuống mức 1094.13 điểm. Thanh khoản trên sàn HOSE đạt 14,670 tỷ đồng, cao hơn 16% so với phiên trước. Chỉ số VN30 giảm -11.46 điểm (-1.05%) xuống mức 1081.7 điểm, trong đó có 4 mã tăng, 1 mã tham chiếu, 25 mã giảm.

Không giữ được đà tăng của phiên sáng, VN-Index gặp cản tại đường MA10 lập tức bị bán xuống. Thống kê ghi nhận giao dịch khởi sắc đầu phiên sáng từ nhóm Khu công nghiệp với cổ phiếu như SZC, IDC, VGC, GVR nhưng cũng không duy trì được phong độ đến cuối phiên. Nhóm ngân hàng giảm điểm gồm Du lịch giải trí (-2.4%), Bảo hiểm (-1.6%), Ô tô và phụ tùng (-1.37%), Tài nguyên cơ bản (-1.14%), nhóm tăng điểm không quá nổi trội với Truyền thông (+1.69%), Hóa chất (+0.28%), Xây dựng và vật liệu (+0.23%). Các cổ phiếu chủ yếu tác động giảm điểm đến thị trường gồm MSN (-0.85 điểm), VIC (-0.76 điểm), GAS (-0.74 điểm), HPG (-0.65 điểm).

Diễn biến của các nhóm chỉ số thị trường chính: VNIndex (-0.79%), HNXIndex (-0.39%), UPCOMIndex (-0.06%), VN30 (-1.05%), HNX30 (-0.17%), VNMIID (-0.29%), VNSML (+0.06%), VNDIAMOND (-0.35%), VNFINLEAD (-0.61%), VNCOND (-0.12%), VNCONS (-2.25%).

Khối ngoại bán ròng -383.36 tỷ đồng, trong đó cổ phiếu được nước ngoài mua ròng gồm VHM (+87.14 tỷ), NKG (+58.15 tỷ), EVF (+39.66 tỷ). Nhóm cổ phiếu bị nước ngoài bán ròng gồm VNM (-103.97 tỷ), FUCESSVFL (-91.18 tỷ), MSN (-79.74 tỷ).

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Kết thúc phiên giao dịch chốt NAV giao dịch tháng 11, VN-Index đóng cửa dưới MA10 ngày. Trên biểu đồ khung tháng, đây là tháng hồi phục đầu tiên sau 2 tháng liên tiếp bán ròng, tuy nhiên thị trường vẫn chưa thể chinh phục được đường MA10 tháng. Tương tự đối với biểu đồ khung tuần và ngày, VN-Index cũng chưa dứt khỏi đường MA10 tại các khung giao dịch.

Trên khung biểu đồ ngày, đường MA10 đã cắt xuống MA20 đi kèm khối lượng cao hơn phiên trước 16% nhưng vẫn thấp hơn trung bình 20 phiên gần đây. VN-Index vẫn chưa vượt khỏi xu hướng giảm ngắn hạn trong một xu hướng chính là giảm trung hạn. Cấu trúc thị trường vẫn đang đi ngang quanh biên 1075 - 1116 điểm, trong phiên nhà đầu tư giao dịch khá thận trọng.

Xét trên biểu đồ 30M và 1H, ngay khi gặp kháng cự, đường giá lập tức quay đầu, động lượng của thị trường đồng pha với giá và khối lượng giảm. Các chỉ báo kỹ thuật ở khung 30M cũng đang suy yếu khi cả MACD và RSI đều điều chỉnh, mặc dù tại khung 1H, thị trường chưa xuất hiện rõ ràng nhưng đây cũng là một tín hiệu cần thận trọng.

Do là phiên chốt NAV cuối tháng và có quỹ ETF tái cơ cấu danh mục nên thị trường có thể gặp nhiều tín hiệu nhiễu. Vậy ở kịch bản tích cực, trong các phiên tới thanh khoản cần tăng dần và thị trường cần giữ được mốc hỗ trợ 1075 điểm mới có thể đi ngang quanh biên 1075 - 1116, tại đây hấp thụ hết lực cung thì có thể tiến xa hơn tại vùng 1120 - 1150 điểm.

Với kịch bản xấu, nếu thị trường đánh mất mốc hỗ trợ 1075 điểm thì chỉ số VN-Index có thể hình thành nhịp điều chỉnh thứ 3, tiến về kiểm định lại mốc dưới 1020 điểm. Đây là ngưỡng hỗ trợ kỹ thuật ngắn hạn quan trọng của thị trường.

CHIẾN LƯỢC HÀNH ĐỘNG

Với biến động giao dịch khó lường trong giai đoạn tới cùng dòng tiền âm đậm (khoảng 11-14 nghìn tỷ), nhà đầu tư cần tận dụng nhịp hồi phục để thực hiện tái cơ cấu danh mục, cần thận trọng quan sát phản ứng của thị trường tại mốc hỗ trợ quan trọng 1075 điểm. Tiếp tục tuân thủ kỷ luật giao dịch, duy trì tỷ trọng cổ phiếu ở mức an toàn.

Mốc hỗ trợ động của VN-Index là 1075 điểm. Mốc hỗ trợ quan trọng của thị trường là vùng 1020 điểm xa hơn là vùng 950-980 điểm.

BÁO CÁO CẬP NHẬT DOANH NGHIỆP

- Báo cáo doanh nghiệp - HSG (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 24.500 VNĐ)
- Báo cáo doanh nghiệp - DBC (KHẢ QUAN - Giá mục tiêu: 25.600 VNĐ)
- Bản tin tiêu điểm ngành hàng (24/11/2023)

TIN TỨC THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI

- Trung Quốc hoàn thành nhà máy điện mặt trời lớn nhất thế giới: Bao phủ 20km2 sa mạc, đột phá với công nghệ tối tân nhất
- Kỳ vọng lãi suất thay đổi, giá trái phiếu toàn cầu tăng mạnh nhất kể từ 2008
- Kinh tế Mỹ "bứt phá" nhờ đầu tư và chỉ tiêu chính phủ tăng cao

TIN TỨC NỔI BẬT TRONG NGÀY

- NHNN điều chỉnh chỉ tiêu tăng trưởng tín dụng đối với các TCTD
- Novaland đề xuất đầu tư tổ hợp du lịch nghỉ dưỡng mới, rộng gần 440ha tại Bình Thuận
- PVS "giành" thêm gói thầu 400 triệu USD thuộc dự án Lô B - Ô Môn

LỊCH SỰ KIỆN ĐÁNG CHÚ Ý

- 01/12/2023: Công bố chỉ số quản lý thu mua PMI
- 01/12/2023: FTSE công bố danh mục

Chỉ số thị trường Việt Nam	30/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
VNINDEX	1,094.13	-0.79%	-1.77%	-1.25%
VNINDEX GTGD (Tỷ VND)	14,647.29	16.21%	-27.57%	3.52%
HNX	226.15	-0.39%	-1.88%	-1.01%
HNX GTGD (Tỷ VND)	2,020.02	19.80%	-1.09%	9.86%
Upcom	84.99	-0.06%	-1.22%	-0.74%
Upcom GTGD (Tỷ VND)	392.99	-1.99%	-33.48%	-36.07%
P/E VNIndex (x)	13.18	-0.83%	-1.49%	2.81%
P/B VNIndex (x)	1.63	-0.61%	-1.21%	-0.61%

STT	Mã	Ngày khuyến nghị	Giá khuyến nghị	Giá mục tiêu	Giá hiện tại	Giá cắt lỗ	Lãi dự kiến	Lãi lỗ hiện tại	Trạng thái
1	HDG	17/11/2023	27,850	31,100	27,650	26,500	11.67%	-0.70%	Nắm giữ

Lưu ý: Để xem đầy đủ danh mục khuyến nghị của ABS, vui lòng click vào [đây](#).

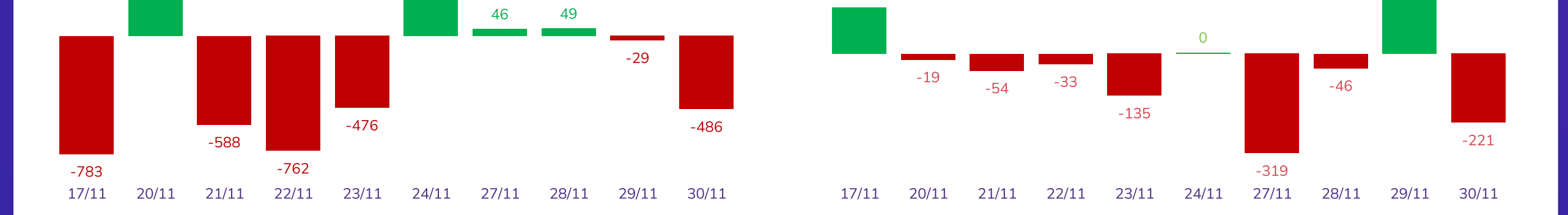
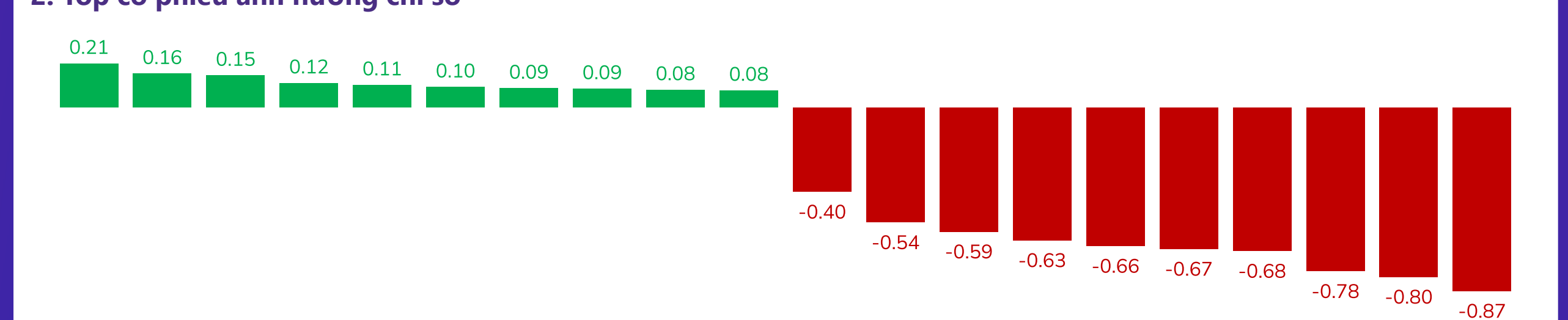
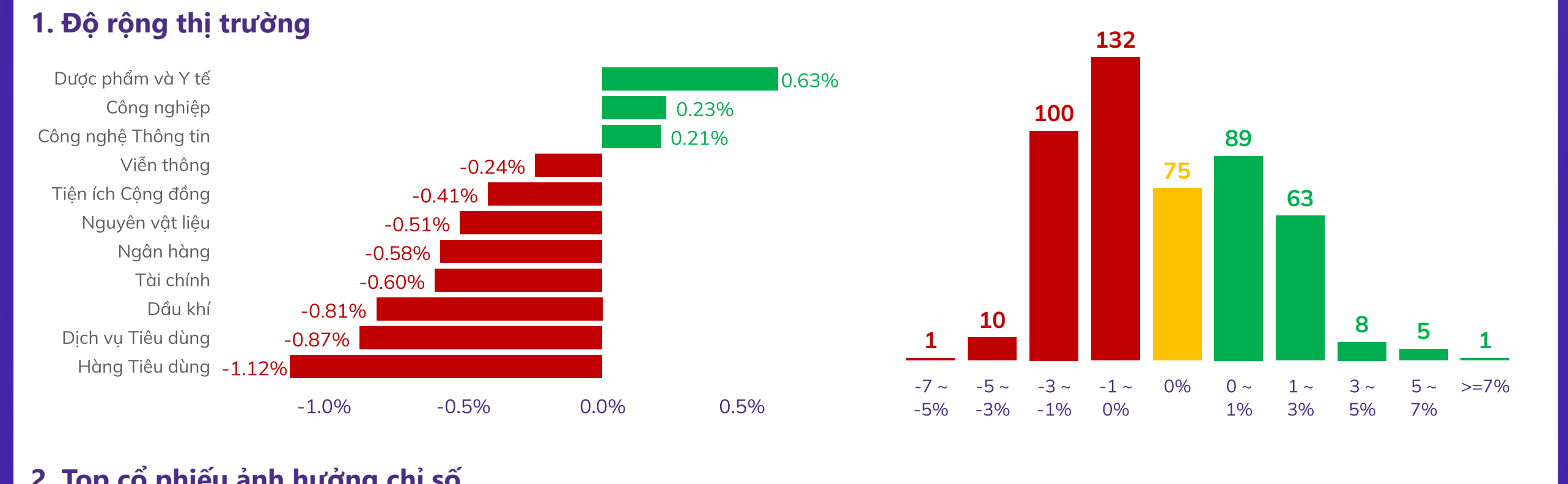
Top cổ phiếu Bluechip	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 TPB 0.89%	VRE -4.74%	VHM 5.90%	MSN -6.78%	NVL 28.26%	VRE -16.92%	
2 GVR 0.76%	VJC -4.49%	PLX 3.08%	VJC -5.73%	PDR 15.99%	MWG -13.87%	
3 VHM 0.24%	MSN -3.82%	SAB 2.36%	STB -5.50%	HPG 9.03%	MSN -12.32%	
4 FPT 0.22%	NVL -2.21%	NVL 2.02%	PDR -4.90%	BID 8.10%	STB -8.64%	
5 PVL -1.96%	PLX -1.96%	BID 0.41%	SSI -4.86%	KDH 3.31%	GAS -8.05%	

Top cổ phiếu Mid cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 SJS 6.95%	SVC -6.84%	HAG 19.12%	SVC -15.01%	EVF 51.11%	SVC -16.98%	
2 ITA 6.94%	LCG -6.80%	PGD 9.32%	VSC -7.56%	HAG 36.81%	ANV -12.37%	
3 DBD 6.90%	KDC -5.67%	PPC 6.06%	DIG -7.14%	SJS 26.84%	AGG -12.28%	
4 PGD 6.40%	VHC -3.37%	SJS 5.70%	GEX -7.13%	NKG 25.00%	VHC -11.76%	
5 KOS 3.75%	VCF -2.63%	ITA 5.12%	VHC -7.04%	CTD 21.57%	DHG -10.53%	

Top cổ phiếu Small cap	Top 5 mã tăng giá 1 phiên	Top 5 mã giảm giá 1 phiên	Top 5 mã tăng giá 7 phiên	Top 5 mã giảm giá 7 phiên	Top 5 mã tăng giá 30 phiên	Top 5 mã giảm giá 30 phiên
1 VMD 6.91%	COM -5.97%	VAF 15.68%	ITC -10.76%	SRC 21.34%	SJF -40.13%	
2 BTP 6.72%	ADG -4.56%	BTP 10.00%	HDC -10.58%	CTR 21.05%	ABR -20.52%	
3 VAF 6.64%	STK -4.41%	C47 8.79%	QCG -9.35%	C47 19.82%	VNE -18.93%	
4 LEC 4.65%	CCI -4.39%	DVP 8.17%	HTN -9.22%	TNC 18.49%	SPM -18.12%	
5 VPD 4.21%	PET -3.20%	SSC 6.87%	TNT -8.88%	CLW 18.45%	VMD -17.21%	

TỔNG HỢP CHỈ SỐ THỊ TRƯỜNG THẾ GIỚI, TỶ GIÁ VÀ HÀNG HÓA	30/11/2023	(+/-%) 1 phiên	(+/-%) 7 phiên	(+/-%) 30 phiên
TTCK Toàn cầu				
DAX	16,215.43	0.30%	1.61%	9.58%
Dow Jones	35,950.89	1.47%	2.46%	7.59%
FTSE 100	7,453.75	0.41%	-0.21%	0.70%
Nikkei 225	33,486.89	0.50%	0.40%	4.51%
S&P 500	4,567.80	0.38%	0.65%	6.77%
Tỷ giá				
USD/VND	24,250.00	-0.04%	0.19%	-1.10%
USD/JPY	148.14	0.61%	-0.93%	-1.13%
GBP/USD	1.26	-0.79%	0.80%	3.28%
EUR/USD	1.09	-0.91%	0.00%	2.83%
Năng lượng				
Dầu thô Brent	80.56	-2.80%	-1.61%	-10.26%
Khí tự nhiên	29.01	0.36%	-7.26%	-19.94%
Than	129.00	1.22%	5.48%	-5.49%
Kim loại và vật liệu xây dựng				
Bạc	25.35	1.36%	7.32%	8.57%
Đồng	3.83	1.06%	1.86%	7.58%
Vàng	2,039.78	-0.24%	2.52%	2.97%
Thép cuộn cán nóng	1,111.00	-0.36%	6.93%	37.16%
Thép	3,886.00	-0.46%	-2.51%	7.02%
Quặng sắt	133.50	-0.74%	-2.20%	11.72%
Gỗ	525.64	-0.82%	-2.84%	5.55%
Nông nghiệp				
Cà phê	195.00	7.08%	10.45%	18.94%
Lúa mì	565.75	1.75%	1.80%	-3.46%
Lợn hơi	68.93	-0.07%	1.10%	1.37%
Cao su	143.30	-0.49%	-1.65%	-1.44%
Đường	26.04	-3.05%	-6.16%	-4.58%

BIỂU ĐỒ TOÀN CẢNH THỊ TRƯỜNG NGÀY 30/11/2023



Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
VHM	87,144	1,104,570	SHS	-10,900	-1,000,000
NKG	58,159	1,520,000	HPG	-10,700	-2,000,400
FVF	39,659	1,000,000	MSN	-10,000	-1,301,000
ERT	37,253	362,700	FUCESSVFL	-10,000	-1,000,000
KOS	31,236	807,700	VNM	-1,530	1,000,000

Top 5 mua	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)	Top 5 bán	GTGD ròng (triệu đồng)	KLGD (CP)
FUCESSVFL	11,111	1,111,111	HPG	-1,000	-644,000
NVL	54,056	99,400	TCB	-1,000	-582,000
E1VFN30	17,119	907,000	FPT	-1,000	-212,600
MCHV	5,979	73,800	VPB	-1,000	-1,000,000
VHC	2,680	39,800	STB	-1,000	-1,000,000

Trải nghiệm ngay ứng dụng ABS invest

Mở tài khoản để tham gia room tư vấn của Trung tâm tư vấn Đầu tư ABS

Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 36 P. Hoàng Cầu, Ô Chợ Đũa, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024 3562 4626 Ext: 151

Email: research@abs.vn

Website: ABS.VN

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này được phát hành bởi Phòng Phân tích Đầu tư - Công ty Cổ phần Chứng khoán An Bình. Người sử dụng không được phép sao chép, chuyển giao, sửa đổi, đăng tải lên các phương tiện truyền thông mà không có sự đồng ý bằng văn bản của ABS.

Các thông tin, nhận định được ABS đưa ra dựa trên nguồn tin đáng tin cậy. Người sử dụng báo cáo cần tự chịu trách nhiệm khi sử dụng thông tin để ra quyết định mua, bán chứng khoán.

Giải thưởng

BEST STOCK TRADING APP

ABS INVEST

ỨNG DỤNG GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TỐT NHẤT VIỆT NAM 2023

Trải nghiệm Global Business Outlook 2023 (GBO 2023)